

Số: 113/BC-SCIEC

Hà Nội, ngày 11 tháng 03 năm 2026

## BÁO CÁO

### Kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng

(theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 555/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 29/12/2025)

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

#### A. ĐỐI VỚI TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

##### I. Giới thiệu về Tổ chức phát hành

1. Tên Tổ chức phát hành (đầy đủ): Công ty Cổ phần SCI E&C
2. Tên viết tắt: SCI-E&C
3. Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 3, Tháp C, Tòa nhà Golden Palace, Đường Mỹ Trì, Phường Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.
4. Số điện thoại: (84.24) 33 868 243 Số fax: (84.24) 3371 9676 Website: <https://scigroup.vn/>
5. Vốn điều lệ: 304.914.090.000 đồng.
6. Mã cổ phiếu: SCI
7. Nơi mở tài khoản thanh toán: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Đông.
- Số hiệu tài khoản: 8631368368.
8. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0500574676 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 31 tháng 05 năm 2025, do Sở Tài chính Thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 18 ngày 31 tháng 08 năm 2025.
9. Giấy phép thành lập và hoạt động: Không có.

##### II. Phương án chào bán

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần SCI E&C
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
3. Số lượng cổ phiếu chào bán: 15.245.704 cổ phiếu, trong đó:
  - Số lượng cổ phiếu Tổ chức phát hành chào bán: 15.245.704 cổ phiếu;
  - Số lượng cổ phiếu cổ đông/chủ sở hữu/thành viên chào bán: 0 cổ phiếu.
4. Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu.
5. Tổng giá trị vốn huy động dự kiến: 152.457.040.000 đồng, trong đó:
  - Giá trị vốn huy động của Tổ chức phát hành: 152.457.040.000 đồng;
  - Giá trị vốn huy động của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên: 0 đồng.
6. Phương thức phân phối:



- Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua.

- Tỷ lệ thực hiện quyền: 2:1 (cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ có 01 quyền mua, cứ 02 quyền mua sẽ được mua 01 cổ phiếu chào bán thêm).

7. Thời gian nhận đăng ký mua và nộp tiền: Từ ngày 19/01/2026 đến ngày 03/03/2026.

- Cổ đông hiện hữu thực hiện quyền mua của đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng: Đăng ký mua và nộp tiền từ ngày 19/01/2026 đến ngày 09/02/2026.

- Phân phối số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn và cổ phiếu nhà đầu tư không đăng ký mua, không nộp tiền mua trong đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng tăng vốn điều lệ: Từ ngày 27/02/2026 đến 15 giờ 00 phút ngày 03/03/2026.

8. Ngày kết thúc đợt chào bán: 03/03/2026.

9. Ngày dự kiến chuyển giao cổ phiếu: Dự kiến trong tháng 3 - 4/2026, sau khi Công ty hoàn tất thủ tục điều chỉnh thông tin số lượng chứng khoán đăng ký tại Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký thay đổi niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

### III. Kết quả chào bán cổ phiếu

Đối tượng mua cổ phiếu	Giá chào bán (đồng/cổ phiếu)	Số cổ phiếu chào bán	Số cổ phiếu được đăng ký mua	Số cổ phiếu được phân phối	Số nhà đầu tư đăng ký mua	Số nhà đầu tư được phân phối	Số nhà đầu tư không được phân phối	Số cổ phiếu còn lại	Tỷ lệ cổ phiếu được phân phối
1	2	3	4	5	6	7	8=6-7	9=3-5	10
1. Chào bán cổ phiếu ra công chúng	10.000	15.245.704	8.488.849	8.488.849	52	52	0	6.756.855	55,6803%
2. Xử lý cổ phiếu không phân phối hết	10.000	3.019.742	3.019.742	3.019.742	02(*)	02(*)	0	3.737.113	19,8072%
<b>Tổng số</b>	<b>10.000</b>	<b>15.245.704</b>	<b>11.508.591</b>	<b>11.508.591</b>	<b>53</b>	<b>53</b>	<b>0</b>	<b>3.737.113</b>	<b>75,4875%</b>
1. Nhà đầu tư trong nước	10.000	15.167.002	11.495.592	11.495.592	41	41	0	3.671.410	75,4022%
2. Nhà đầu tư nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	10.000	78.702	9.339	9.339	12	12	0	69.363	0,0853%
<b>Tổng số</b>	<b>10.000</b>	<b>15.245.704</b>	<b>11.508.591</b>	<b>11.508.591</b>	<b>53</b>	<b>53</b>	<b>0</b>	<b>3.737.113</b>	<b>75,4875%</b>



(\*) Trong số 02 nhà đầu tư tham gia mua cổ phần trong đợt xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn và cổ phiếu nhà đầu tư không đăng ký mua, không nộp tiền mua trong đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng có 01 nhà đầu tư là cổ đông đã tham gia thực hiện quyền mua cổ phần chào bán cho cổ đông hiện hữu.

- Trường hợp có bảo lãnh phát hành, nêu kết quả phân phối cổ phiếu cho tổ chức bảo lãnh phát hành theo cam kết tại hợp đồng: Không có

- Trường hợp phân phối số cổ phiếu còn lại một hoặc một số nhà đầu tư xác định:

STT	Họ tên và mối quan hệ với nhà đầu tư được phân phối số cổ phiếu còn lại	Số lượng cổ phiếu sở hữu tại ngày 18/01/2026 (trước đợt chào bán)	Số lượng cổ phiếu thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu	SLCP được phân phối theo phương án phân phối số cổ phiếu còn lại	Tổng cộng	Tỷ lệ số lượng cổ phiếu được phân phối trong đợt chào bán này trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành	SLCP sở hữu sau đợt chào bán	Tỷ lệ sở hữu sau đợt chào bán (%)
1	Nguyễn Công Chiến	510.500	255.000	1.219.742	1.474.742	4,837%	1.985.242	4,727%
	<u>Người có liên quan:</u> Nguyễn Công Hà	306.840	153.420	-	153.420	0,503%	460.260	1,096%
2	Hoàng Hữu Hòa	1.660	-	1.800.000	1.800.000	5,903%	1.801.660	4,29%
	<u>Người có liên quan:</u> Không có							

#### IV. Tổng hợp kết quả đợt chào bán cổ phiếu

1. Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 11.508.591 cổ phiếu, tương ứng 75,4875% tổng số cổ phiếu chào bán, trong đó:

- Số lượng cổ phiếu của Tổ chức phát hành: 11.508.591 cổ phiếu;
- Số lượng cổ phiếu của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên: 0 cổ phiếu.

2. Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán: 115.085.910.000 đồng, trong đó:

- Tổng số tiền của Tổ chức phát hành: 115.085.910.000 đồng;
- Tổng số tiền của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên chào bán: 0 đồng.

3. Tổng chi phí: 256.150.000 đồng.

- Phí cấp phép chào bán: 17.500.000 đồng.
- Chi phí tư vấn chào bán: 220.000.000 đồng.
- Phí chốt danh sách thực hiện quyền: 11.550.000 đồng.
- Chi phí chuyển tiền của VSDC: 1.100.000 đồng.
- Chi phí công bố thông tin: 6.000.000 đồng.

4. Tổng thu ròng từ đợt chào bán: 114.829.760.000 đồng.

## V. Cơ cấu vốn của Tổ chức phát hành sau đợt chào bán

### 1. Cơ cấu vốn

TT	Danh mục	Số lượng cổ đồng	Số cổ phần sở hữu	Giá trị cổ phần sở hữu theo mệnh giá	Tỷ lệ sở hữu
<b>I</b>	<b>Cổ đông trong nước, nước ngoài</b>	<b>3.116</b>	<b>42.000.000</b>	<b>420.000.000.000</b>	<b>100%</b>
<b>1</b>	<b>Trong nước</b>	<b>3.045</b>	<b>41.833.256</b>	<b>418.332.560.000</b>	<b>99,60%</b>
1.1	Nhà nước	0	0	0	0%
1.2	Tổ chức	6	23.519.978	235.199.780.000	56,00%
1.3	Cá nhân	3.039	18.313.278	183.132.780.000	43,60%
<b>2</b>	<b>Nước ngoài</b>	<b>71</b>	<b>166.744</b>	<b>1.667.440.000</b>	<b>0,4%</b>
2.1	Tổ chức nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	4	11.070	110.700.000	0,03%
2.2	Cá nhân	67	155.674	1.556.740.000	0,37%
	<b>Tổng cộng (1 + 2)</b>	<b>3.116</b>	<b>42.000.000</b>	<b>420.000.000.000</b>	<b>100%</b>
<b>II</b>	<b>Cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, cổ đông khác</b>	<b>3.116</b>	<b>42.000.000</b>	<b>420.000.000.000</b>	<b>100%</b>
1	Cổ đông sáng lập	0	0	0	0%
2	Cổ đông lớn	1	23.326.183	233.261.830.000	55,54%
3	Cổ đông nắm giữ dưới 5% số cổ phiếu có quyền biểu quyết	3.115	18.673.817	186.738.170.000	44,46%
	<b>Tổng cộng (2 + 3)</b>	<b>3.116</b>	<b>42.000.000</b>	<b>420.000.000.000</b>	<b>100%</b>

### 2. Danh sách và tỷ lệ sở hữu của cổ đông lớn

TT	Tên cổ đông	Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc tài liệu tương đương khác/Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Công ty Cổ phần SCI	0101405355	23.326.183	55,54%

## VI. Tài liệu gửi kèm

1. Văn bản xác nhận số 277/BIDV.HĐO-KHDN2 ngày 03/03/2026 của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hà Đông.
2. Nghị quyết HĐQT số 02/2026/NQ-SCIEC-HĐQT ngày 26/02/2026 về việc thông qua kết quả thực hiện quyền mua cổ phiếu và phân phối xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu nhà đầu tư không đăng ký mua, không nộp tiền mua trong đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2025;

Hà Nội, ngày 01 tháng 03 năm 2026

**CÔNG TY CỔ PHẦN SCI E&C**

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



**PHAN THANH HẢI**